

**UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 3331 /SGDĐT-KHTC  
V/v thu học phí năm học 2016-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đà Nẵng, ngày 09 tháng 9 năm 2016*

Kính gửi: - Trưởng phòng GD&ĐT các quận, huyện  
- Hiệu trưởng các trường THPT  
- Giám đốc Trung tâm GDTX thành phố  
- Giám đốc các TT GDTX-KTTH-HN-DN  
và các đơn vị trực thuộc.

Ngày 11/8/2016, Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng đã ban hành Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2016-2017 (sao ghi đính kèm).

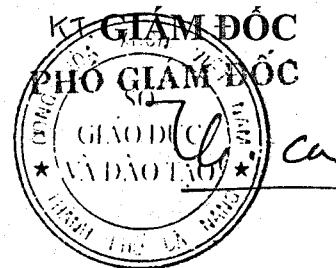
Trong khi chờ UBND thành phố ban hành quyết định triển khai thực hiện, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo để thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc thực hiện mức thu, quản lý và sử dụng học phí năm học 2016-2017 theo quy định tại Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND.

Sau khi UBND thành phố ban hành quyết định triển khai thực hiện, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ phối hợp với Sở Tài chính để hướng dẫn cụ thể công tác quản lý, sử dụng học phí phù hợp theo quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo để thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc triển khai thực hiện./. ✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, KHTC.



**Thái Văn Hân**

Đ/c : A-Hàu có van Ban Litter sau

Sđt J/phone

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/2016/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

SỞ GD&ĐT TP ĐÀ NẴNG Quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí giáo dục mầm non  
và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng  
năm học 2016 - 2017

DEN Số: 3534

Ngày: 03.08.2016

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI

(k: phg) CYR

Tin: Khoa: 03/

Đ/9  
Lê

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Giáo  
dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của  
Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc  
hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học  
tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDDT-BTC-BLĐTBXH  
ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ  
Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định  
số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ  
chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân  
và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016  
đến năm học 2020 - 2021;

Xét Tờ trình số 6397/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban  
nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng một số loại học  
phí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2016 - 2017; Báo cáo thẩm tra của  
Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại  
biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí giáo dục mầm non  
và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2016 -  
2017, cụ thể như sau:

1. Đối tượng nộp học phí

Đối tượng nộp học phí là học sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non và giáo  
dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập

Đ/c A.Hiệp.

T/màn f/linen.

7/9

Lê

Đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021.

### 3. Mức thu học phí

Mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2016 - 2017 được quy định cụ thể như sau:

*ĐVT: Đồng/tháng/học sinh*

Cấp học	Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3	Vùng 4
Nhà trẻ	95.000	70.000	35.000	8.000
Mẫu giáo	95.000	70.000	35.000	8.000
Tiểu học	Không thu học phí			
Trung học cơ sở	60.000	60.000	30.000	8.000
Bổ túc văn hóa trung học cơ sở	60.000	60.000	30.000	0
Trung học phổ thông	70.000	60.000	30.000	8.000
Bổ túc văn hóa trung học phổ thông	70.000	60.000	30.000	0

Trong đó:

- Vùng 1: gồm các cơ sở giáo dục ở quận Hải Châu, Thanh Khê.
- Vùng 2: gồm các cơ sở giáo dục ở quận Sơn Trà, Liên Chiểu, Cẩm Lệ.
- Vùng 3: gồm các cơ sở giáo dục ở quận Ngũ Hành Sơn, huyện Hòa Vang (trừ các cơ sở giáo dục ở các xã miền núi Hòa Bắc, Hòa Phú, Hòa Liên, Hòa Ninh).
- Vùng 4: gồm các cơ sở giáo dục ở các xã miền núi Hòa Bắc, Hòa Phú, Hòa Liên, Hòa Ninh thuộc huyện Hòa Vang.

### 4. Cơ quan, đơn vị thu học phí

Các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

### 5. Quản lý và sử dụng học phí

Thực hiện theo các văn bản quy định, hướng dẫn hiện hành của các Bộ, ngành Trung ương về công tác thu, quản lý và sử dụng nguồn thu học phí.

### Điều 3. Hiệu lực áp dụng

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2016.
2. Thời điểm áp dụng: năm học 2016 - 2017.

3. Bãi bỏ Khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 25/2012/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2012 của HĐND khóa VIII, kỳ họp thứ 4 nhiệm kỳ 2011 - 2016 về quy định và điều chỉnh một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng Khóa IX, Kỳ họp thứ hai, thông qua ngày 11 tháng 8 năm 2016./.

*Nơi nhận:*

- UBTVQH, Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính; Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- BTV Thành ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- ĐB HĐND thành phố; Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- VP HĐND, VP UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, huyện ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN các quận, huyện;
- HĐND, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Anh